



PHỐI HỢP CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA VÀ CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ: THÀNH TỰU NĂM 2020 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2021

ThS. PHẠM THANH HÀ - Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

Năm 2020 tiếp tục là một năm thành công trong phối hợp, điều hành các chính sách kinh tế vĩ mô của Chính phủ và các bộ, ngành. Trong đó, phối hợp điều hành chính sách tài khóa – chính sách tiền tệ tiếp tục là điểm sáng trong bối cảnh đại dịch Covid-19, dịch tả lợn châu Phi, thiên tai, lũ lụt, xâm nhập mặn... diễn biến khó lường, tác động đến mọi mặt của đời sống kinh tế-xã hội. Ngân hàng Nhà nước và Bộ Tài chính đã phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, điều hành các chính sách kinh tế vĩ mô, ứng phó kịp thời với diễn biến bất lợi và các cú sốc thị trường, nhờ đó ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và phục hồi tăng trưởng kinh tế bền vững.



Ngân hàng Nhà nước và Bộ Tài chính thường xuyên phối hợp chặt chẽ trong việc đề ra, thực thi nhiều giải pháp phát triển các phân khúc thị trường tài chính, tiền tệ

Bối cảnh thế giới và trong nước năm 2020

Năm 2020, kinh tế toàn cầu trải qua những cú sốc lớn. Đại dịch Covid-19 bùng phát, nhanh chóng lan rộng và trở thành đại dịch toàn cầu; ảnh hưởng nghiêm trọng đến dòng chảy thương mại, đầu tư và chuỗi giá trị toàn cầu, làm suy giảm tổng cầu, kinh tế của hầu hết các quốc gia rơi vào suy thoái. Trong bối cảnh đầy rủi ro và bất trắc đó, Chính phủ và Ngân

hàng Trung ương (NHTW) các nước đã nhanh chóng, đưa ra hàng loạt các chương trình, giải pháp kích thích kinh tế “chưa từng có tiền lệ” (giải pháp tài khóa, tiền tệ) nhằm hỗ trợ nền kinh tế vượt qua khó khăn, tập trung vào nhóm đối tượng và khu vực chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch. Theo Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), đến hết tháng 9/2020, tổng quy mô các gói kích thích Chính phủ và NHTW các nước đã công bố lần lượt là 12.000 tỷ USD và 7.500 tỷ USD.

BẢNG 1: CÁC BIỆN PHÁP HỖ TRỢ NGƯỜI DÂN GẶP KHÓ KHĂN DO ĐẠI DỊCH COVID-19

Đối tượng	Mức hỗ trợ
Hộ nghèo và cận nghèo	250.000 đồng/khẩu/tháng
Người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng	Hỗ trợ thêm 500.000 đồng/người/tháng
Người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động phải thỏa thuận tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ 01 tháng trở lên do các doanh nghiệp gặp khó khăn bởi đại dịch, không có doanh thu hoặc không có nguồn tài chính để trả lương	1.800.000 đồng/người/tháng
Người lao động thất nghiệp không được chi trả bảo hiểm thất nghiệp và người lao động tự doanh	1.000.000 đồng/người/tháng
Người lao động chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp; người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm	1.000.000 đồng/người/tháng
Hộ kinh doanh cá thể có doanh thu khai thuế dưới 100 triệu đồng/năm tạm ngừng kinh doanh từ ngày 01/4/2020	1.000.000 đồng/hộ/tháng

Nguồn: Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ

Tại Việt Nam, đại dịch Covid-19 đã và đang để lại những hậu quả nặng nề đối với nền kinh tế. Sản xuất kinh doanh nhiều ngành, lĩnh vực đình trệ. Tăng trưởng GDP năm 2020 thấp do nền kinh tế bị tác động ở cả tổng cung (nhập khẩu, vận chuyển hàng hóa, nguyên vật liệu, nhân công khó khăn) và tổng cầu (tiêu dùng, đầu tư, xuất khẩu tăng thấp hoặc giảm). Bảo lũ tại các tỉnh miền Trung gây thêm khó khăn đến đời sống của nhân dân và hoạt động sản xuất của doanh nghiệp, gây thiệt hại nặng nề cho kinh tế nhiều địa phương, làm chậm lại tiến trình hồi phục kinh tế.

Tuy nhiên, với sự vào cuộc quyết liệt, tinh thần đoàn kết, đồng lòng của hệ thống chính trị, sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Việt Nam đã kiểm soát tốt dịch bệnh, tăng trưởng kinh tế đạt 2,91%, hình ảnh và uy tín của Việt Nam được nâng cao trên trường quốc tế.

Công tác phối hợp tài khóa – tiền tệ năm 2020

Trong bối cảnh khó khăn, thách thức, cơ hội đan xen, ngay từ đầu năm 2020, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, xử lý kịp thời các tình huống, có cơ chế, giải pháp, chính sách phù hợp để kích thích, phục hồi kinh tế nhanh. Các cấp, các ngành có nhiều nỗ lực trong công tác chỉ đạo, điều hành kinh tế-xã hội, đảm bảo an sinh xã hội và đời sống nhân dân. Ngày 05/6/2020, Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 77-KL/TW về chủ trương khắc phục tác động của đại dịch Covid-19 để phục hồi và phát triển kinh tế, kịp thời tận dụng thời cơ để thúc đẩy mạnh mẽ chuyển dịch cơ cấu kinh tế phù hợp với xu thế, tình hình và cơ hội mới. Trong đó, đặt ra nhiệm vụ cần thực hiện đồng bộ, hiệu quả các cơ chế, chính sách phù hợp, nhất là về tài chính, tiền tệ, an sinh xã hội.

Chính phủ kịp thời ban hành Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 và Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 19/10/2020 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 42/NQ-CP đề ra các biện pháp toàn diện hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (Bảng 1). Bên cạnh đó, Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành các nghị định miễn, giảm, giãn thuế, tiền thuê đất, các loại phí, lệ phí.

Cộng hưởng với các giải pháp tài khóa; các chính sách tiền tệ (CSTT), tín dụng cũng được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) nhanh chóng, chủ động triển khai quyết liệt nhằm tạo nên bộ giải pháp vĩ mô đồng bộ, toàn diện, hiệu lực, hiệu quả. Cụ thể:

(i) Điều hành linh hoạt, đồng bộ các công cụ CSTT đảm bảo thanh khoản thông suốt cho hệ thống TCTD nói riêng và nền kinh tế nói chung, ổn định vững chắc thị trường tiền tệ, ngoại hối, tạo nền tảng cơ bản để TCTD giảm mặt bằng lãi suất thị trường.

(ii) Giảm 03 lần đồng bộ các mức lãi suất điều hành với quy mô lớn (1,5-2,0%/năm) và là một trong số quốc gia có mức giảm lãi suất điều hành lớn nhất trong khu vực, tạo điều kiện cho TCTD tiếp cận nguồn vốn chi phí thấp từ NHNN; giảm 0,6-1,0%/năm trần lãi suất tiền gửi các kỳ hạn dưới 6 tháng; giảm 1,5%/năm trần lãi suất cho vay ngắn hạn bằng VND đối với các lĩnh vực ưu tiên (hiện ở mức 4,5%/năm).

(iii) Khẩn trương ban hành Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 tạo khuôn khổ pháp lý thích hợp để TCTD cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi vay, giữ nguyên nhóm nợ, hỗ trợ khách hàng vay vốn bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19; chỉ đạo TCTD đơn giản các thủ tục, điều kiện cho vay, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận tín dụng ngân hàng.

(iv) Ban hành Thông tư số 05/2020/TT-NHNN ngày 07/5/2020 và Thông tư số 12/2020/TT-NHNN



ngày 11/11/2020 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 05/2020/TT-NHNN tái cấp vốn cho Ngân hàng Chính sách xã hội để cho người sử dụng lao động vay trả lương ngừng việc theo Nghị quyết số 42/NQ-CP, Nghị quyết số 154/NQ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 42/NQ-CP và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg, Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg.

(v) Ban hành Thông tư số 08/2020/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2019/TT-NHNN gia hạn thời hạn áp dụng tỷ lệ cho vay trung dài hạn từ nguồn vốn ngắn hạn để hỗ trợ TCTD tăng cường hiệu quả, sử dụng vốn để triển khai các giải pháp cho vay, đặc biệt là cho vay trong dài hạn, qua đó, tháo gỡ khó khăn cho người đi vay.

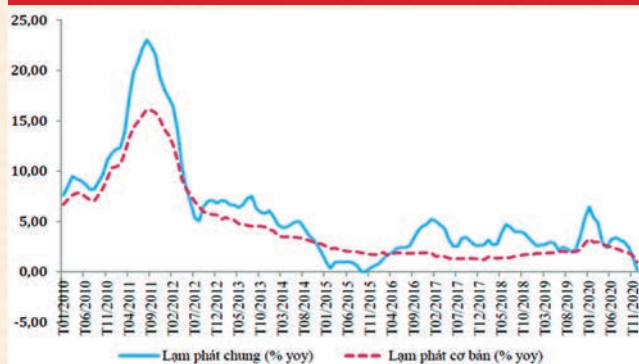
(vi) Chỉ đạo các TCTD giảm, miễn phí giao dịch thanh toán.

Bên cạnh đó, công tác phối hợp giữa NHNN và Bộ Tài chính cũng được triển khai đồng bộ, chặt chẽ nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, qua đó hỗ trợ kiểm soát lạm phát dưới 4%, ổn định kinh tế vĩ mô, tăng cường sức chống chịu của nền kinh tế trước những cú sốc bất lợi; hỗ trợ phát hành thành công trái phiếu chính phủ (TPCP) với kỳ hạn dài hơn và lãi suất phát hành có xu hướng giảm mạnh, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả quản lý ngân quỹ nhà nước. Cụ thể:

Thứ nhất, trong kiểm soát lạm phát: NHNN và Bộ Tài chính là hai thành viên tham gia tích cực tại Hội đồng tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ quốc gia và Ban chỉ đạo điều hành giá; thường xuyên trao đổi thông tin, báo cáo phân tích, đánh giá, dự báo diễn biến kinh tế vĩ mô, giá cả, lạm phát thế giới và trong nước kịp thời để tham mưu, đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban chỉ đạo điều hành giá các giải pháp kết hợp điều hành CSTT- chính sách tài khóa (CSTK) trong quá trình điều chỉnh giá các mặt hàng nhà nước quản lý, góp phần kiểm soát lạm phát dưới mục tiêu 4%, đảm bảo tốt cân đối vĩ mô của nền kinh tế. Lạm phát cơ bản ổn định ở mức thấp, thể hiện hiệu lực, hiệu quả công tác điều hành CSTT, tạo dư địa để Chính phủ điều chỉnh giá các mặt hàng và dịch vụ Nhà nước quản lý.

Thứ hai, trong chỉ đạo điều hành và điều tiết tiền tệ: NHNN điều hành linh hoạt các công cụ CSTT để duy trì thanh khoản hợp lý đối với hệ thống TCTD. Trong năm 2020, tiến hành 03 lần giảm lãi suất chào mua giấy tờ có giá (tổng mức giảm 1,5%/năm), qua đó góp phần giảm mặt bằng lãi suất thị trường, tạo điều kiện thuận lợi cho hệ thống TCTD tiếp tục mua TPCP; hỗ trợ giảm lãi suất

DIỄN BIẾN LẠM PHÁT CHUNG VÀ LẠM PHÁT CƠ BẢN
 GIAI ĐOẠN 2010-2020



Nguồn: Tổng cục Thống kê

cho các đợt phát hành TPCP, đảm bảo khối lượng huy động vốn và tiết kiệm cho ngân sách nhà nước.

Thứ ba, phối hợp trong công tác quản lý ngân quỹ nhà nước: NHNN thường xuyên trao đổi, phối hợp với Bộ Tài chính trong việc điều chuyển tiền gửi của Kho bạc Nhà nước (KBNN) tại các TCTD về NHNN. Hoạt động này hỗ trợ KBNN nâng cao hiệu quả quản lý ngân quỹ đồng thời nâng cao năng lực quản trị dòng tiền; song song với đó cũng hỗ trợ NHNN dự báo tốt hơn tình trạng thanh khoản của hệ thống TCTD để có cơ sở điều tiết tiền tệ chủ động thông qua điều hành linh hoạt nghiệp vụ thị trường mở, từ đó góp phần ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối, kiểm soát lạm phát.

Thứ tư, thúc đẩy thị trường tài chính, tiền tệ phát triển: NHNN và Bộ Tài chính thường xuyên phối hợp chặt chẽ trong việc đề ra và thực thi các giải pháp phát triển các phân khúc thị trường tài chính, tiền tệ. NHNN đã tích cực tham gia với Bộ Tài chính trong việc hoàn thiện cơ sở pháp lý liên quan đến thị trường chứng khoán như Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn Luật Chứng khoán...

Thứ năm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác điều hành: NHNN và Bộ Tài chính thường xuyên trao đổi thông tin, dự báo thị trường tiền tệ, thị trường vốn, điều hành ngân quỹ của KBNN để tăng cường phối hợp công tác điều hành CSTT và CSTK. Đồng thời, thường xuyên trao đổi thông tin, phối hợp trong việc theo dõi sát biến động thị trường (chứng khoán, tiền tệ, ngoại hối...) để thống nhất quan điểm chỉ đạo, điều hành, từ đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác điều hành, tạo niềm tin cho nhà đầu tư trong và ngoài nước, duy trì ổn định thị trường.

Một số kết quả đạt được

Mặc dù năm 2020 đầy khó khăn, thách thức đối với kinh tế thế giới và trong nước nhưng Việt Nam vẫn đạt

được những kết quả tích cực trên nhiều mặt, lĩnh vực của đời sống kinh tế – xã hội. Trong đó có sự đóng góp tích cực từ công tác phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả của CSTK-CSTT, có thể kể ra một số kết quả quan trọng sau:

Một là, Việt Nam là một trong số ít quốc gia thành công trong kiểm soát dịch bệnh Covid-19, đảm bảo an sinh xã hội, sớm khôi phục và ổn định đời sống nhân dân sau thiên tai, dịch bệnh. Các giải pháp hỗ trợ tài khóa của Chính phủ đã kịp thời hỗ trợ cuộc sống của người dân, tăng cường năng lực của hệ thống y tế, từ đó đáp ứng tốt nhu cầu trang thiết bị và cơ sở vật chất, phản ứng nhanh nhạy với diễn biến phức tạp của dịch bệnh. Nghị quyết số 42/NQ-CP và Nghị quyết số 154/NQ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 42/NQ-CP được ban hành kịp thời đã hỗ trợ trực tiếp các đối tượng bị giảm sâu thu nhập, mất, thiếu việc làm, gặp khó khăn, không đảm bảo mức sống tối thiểu. Bên cạnh đó, việc giữ vững ổn định vĩ mô cũng như giữ vững sự ổn định và thông suốt của thị trường tài chính – tiền tệ đã đảm bảo môi trường kinh doanh ổn định, tạo cơ sở cho TCTD có nguồn lực để chung tay hỗ trợ các đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch bệnh, thiên tai, giảm bớt gánh nặng tài chính cho doanh nghiệp và người dân trong giai đoạn khó khăn.

Hai là, Việt Nam thuộc nhóm có tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới, phản ánh nỗ lực to lớn của Chính phủ trong cuộc chiến “vừa chống dịch, vừa đảm bảo phát triển kinh tế”.

Ba là, kiểm soát tốt giá cả, nhất là giá cả hàng hóa và dịch vụ thiết yếu (lương thực, thực phẩm, điện...) qua đó góp phần ổn định kinh tế vĩ mô và an sinh xã hội; cho thấy công tác điều hành CSTT, CSTK và các biện pháp quản lý giá đã được triển khai rất linh hoạt, đồng bộ, đóng góp tích cực vào việc giảm áp lực lên lạm phát nhưng vẫn hỗ trợ được kinh tế hồi phục tăng trưởng nhanh.

Bốn là, niềm tin của người dân, doanh nghiệp đối với việc chỉ đạo, điều hành linh hoạt, chủ động, quyết liệt của Đảng, Nhà nước và Chính phủ chưa bao giờ được tăng cường mạnh mẽ như thời gian qua. Nhiều tổ chức, giới truyền thông quốc tế đều đánh giá cao thành công và kinh nghiệm điều hành của Việt Nam trong công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả của đại dịch và thiên tai; trong đó không thể không kể đến công tác điều phối CSTK-CSTT. Góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế, thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài, củng cố sức mạnh tài chính quốc gia.

Năm 2020 cũng là năm mà Việt Nam đạt được nhiều thành tựu đứ c kết từ gần 35 năm Đổi mới. Nỗ lực cải cách cơ cấu kinh tế đã tạo nền tảng vĩ mô ổn định,

lạm phát được kiểm soát ở mức thấp, chất lượng tăng trưởng được cải thiện căn bản; xuất siêu 5 năm liên tiếp trong bối cảnh thương mại quốc tế giảm mạnh; tốc độ tăng trưởng được duy trì ở mức cao...

Những kết quả tích cực trên cho thấy, các giải pháp điều hành CSTT, CSTK thời gian qua là đúng hướng, có hiệu quả, tác dụng thiết thực hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân, góp phần tạo nên sức mạnh tổng hợp để thực hiện mục tiêu kép “vừa chống dịch, vừa đảm bảo phát triển kinh tế”, đóng góp vào thành công chung trong việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế – xã hội mà Đảng và Quốc hội đã đề ra, tạo nền tảng tiếp tục thực hiện các mục tiêu phát triển trong giai đoạn tới.

Định hướng phối hợp chính sách trong năm 2021

Năm 2021, kinh tế toàn cầu tiềm ẩn nhiều rủi ro, bất trắc; căng thẳng bảo hộ thương mại dự kiến tiếp tục gia tăng; dịch chuyển dòng vốn FDI tiếp tục diễn ra mạnh mẽ trong xu thế đa dạng hóa chuỗi giá trị toàn cầu; chuyển đổi số; giá hàng hóa, năng lượng dự báo phục hồi... Trong nước, Quốc hội, Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng khoảng 6%. Bên cạnh đó, nhiều tổ chức quốc tế dự báo Việt Nam phục hồi nhanh và tăng trưởng cao, khoảng 4,5-8,1%.

Bối cảnh trên đặt ra yêu cầu phải tiếp tục tăng cường sự phối hợp ngày càng nhịp nhàng, chặt chẽ hơn giữa các chính sách kinh tế vĩ mô, trong đó quan trọng nhất là phối hợp CSTK và CSTT cũng như công tác điều hành giữa Bộ Tài chính và NHNN, nhằm tăng cường hiệu quả, hiệu lực truyền dẫn chính sách đến nền kinh tế, góp phần khôi phục nhanh sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng để góp phần phục hồi nhanh, bền vững các nền tảng phát triển kinh tế-xã hội trong trạng thái bình thường mới.

Theo đó, cần tập trung: (1) Phối hợp hài hòa, đồng bộ giữa các công cụ CSTK-CSTT, đặc biệt chú trọng từ khâu cung cấp, trao đổi thông tin, hoạch định, dự báo đến khâu thực thi chính sách trong tổng thể các giải pháp chính sách kinh tế vĩ mô chung của Chính phủ; (2) NHNN và Bộ Tài chính cần tiếp tục tăng cường phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành; đóng vai trò tích cực tại Hội đồng tư vấn chính sách tài chính, tiền tệ quốc gia, Ban Chỉ đạo điều hành giá và các cơ chế phối hợp khác nhằm đảm bảo thông tin thông suốt, đầy đủ phục vụ việc ra quyết định chính sách nhanh chóng, kịp thời; góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội, đặc biệt chú trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát lạm phát, duy trì ổn định và đảm bảo các cân đối vĩ mô của Việt Nam. 